

Số: 185 /BC-BĐMDN

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và
thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh
nghiệp đến năm 2020
Quý I năm 2017**

Kính gửi:

- Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp báo cáo tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 Quý I năm 2017, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Về việc ban hành cơ chế chính sách

Tính cả những nhiệm vụ ban hành cơ chế, chính sách trong lĩnh vực sắp xếp, đổi mới DNNN từ năm 2016 chưa hoàn thành chuyển sang, năm 2017, các Bộ phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 28 đề án về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực sắp xếp, đổi mới và tổ chức, quản lý DNNN, phát triển doanh nghiệp. Trong đó, Quý I/2017 có 18 đề án, đều từ năm 2016 chuyển sang, cụ thể là:

- Nghị định thay thế các Nghị định số 59/2011/NĐ-CP và 189/2013/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu;
- Nghị định thay thế đồng thời các Nghị định số: 172/2013/NĐ-CP, 69/2014/NĐ-CP, 128/2014/NĐ-CP và các Quyết định số: 35/2013/QĐ-TTg, 74/2013/QĐ-TTg về tổ chức và hoạt động của DNNN;
- 9 Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của 9 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (Dầu khí, Điện lực, Viễn thông Quân đội, CN Than - Khoáng

sản, Cao su, Hóa chất, Đường sắt, Lương thực miền Bắc, Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước);

- Nghị định về Quy chế tài chính của Tập đoàn Dầu khí;
- Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều kiện, trình tự, thủ tục bán cổ phần theo hình thức đấu giá theo lô;
- Quyết định của cấp có thẩm quyền về tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập, danh mục đơn vị sự nghiệp công lập của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chuyển thành công ty cổ phần;
- Đề án tổng thể tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2017 - 2020;
- Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với DNNN và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Tình hình thực hiện đến hết Quý I/2017 như sau:

- Các Bộ đã trình được 17 đề án (đạt 88%), VPCP đang thẩm tra và phối hợp với các Bộ để tiếp tục hoàn chỉnh để bảo đảm chất lượng nội dung đạt yêu cầu đề ra trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Nguyên nhân của việc chậm trình và ký ban hành 15 đề án nêu trên là: Đa số đều là những cơ chế, chính sách mới và rất phức tạp; có liên quan đến sự điều chỉnh của nhiều Luật khác nhau, mới được ban hành, hiện chưa có Nghị định hướng dẫn đầy đủ, chi tiết (như Luật Đầu tư, Luật Quản lý vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các luật chuyên ngành); có những vấn đề còn nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau, phải tổ chức nhiều cuộc họp của lãnh đạo Chính phủ và cuộc họp của lãnh đạo các Bộ, ngành, sau đó các cơ quan chủ trì phải tiếp thu, giải trình, hoàn thiện đề án nhiều lần (như về cơ quan chuyên trách thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với vốn nhà nước tại DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Nghị định thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập, đề án tổng thể tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2017 - 2020, Điều lệ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước,...).

Trên cơ sở mức độ hoàn thiện và trình tự, thủ tục thực hiện, dự kiến trong tháng 3, đầu tháng 4 năm 2017 có thể ban hành được 6 đề án (Nghị định về tổ chức và hoạt động của các Tập đoàn: Dầu khí, Điện lực, các Tổng công ty: Đường sắt Việt Nam, Lương thực miền Bắc, SCIC; Chức năng, nhiệm vụ của SCIC)

- Còn 2 đề án chưa trình là:

- Nghị định thay thế đồng thời các Nghị định số: 172/2013/NĐ-CP, 69/2014/NĐ-CP, 128/2014/NĐ-CP và các Quyết định số: 35/2013/QĐ-TTg, 74/2013/QĐ-TTg về tổ chức và hoạt động của DNNN (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);

- Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Bộ Quốc phòng).

2. Về việc trình và phê duyệt các đề án sắp xếp, đổi mới DNNN của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước

Theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước, giai đoạn 2017 - 2020 cả nước sẽ thực hiện cổ phần hóa: 137 DNNN (Nhà nước giữ trên 65% vốn tại 4 doanh nghiệp, trên 50% đến dưới 65% vốn tại 27 doanh nghiệp và dưới 50% vốn tại 106 doanh nghiệp); tập trung ở 8 Bộ, ngành, 32 địa phương và 4 tập đoàn kinh tế.

Theo Chỉ thị số 04/CT-TTg:

- Trong Quý I/2017, các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải căn cứ Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng danh mục DNNN thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa 137 DNNN nêu trên theo từng năm (2017 - 2020), trong đó có lộ trình xác định giá trị doanh nghiệp cho từng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để thực hiện. Tuy nhiên, đến hết Quý I/2017, mới có 4 Bộ, ngành, 5 địa phương và 5 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ danh mục này; còn 20 Bộ, ngành, 59 địa phương và 79 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chưa trình. Do nhiều tỉnh chưa trình và được phê duyệt danh mục nêu trên nên chưa có cơ sở cho việc kiểm tra, đôn đốc.

- Trong Quý II/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Do đó, hiện nay khi chưa có danh mục này, các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước căn cứ vào tiêu chí phân loại doanh nghiệp có vốn nhà nước để chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thoái vốn.

3. Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước

a) Về sắp xếp, cổ phần hóa DNNN:

Tính đến hết Quý I/2017:

- Đã cổ phần hóa 8 DNNN (Bộ Quốc phòng 6 doanh nghiệp, Hưng Yên 1 doanh nghiệp, Thừa Thiên Huế 1 doanh nghiệp) và 1 đơn vị sự nghiệp (Bắc Giang).

- Đã công bố giá trị doanh nghiệp nhưng chưa phê duyệt phương án cổ phần hóa 41 doanh nghiệp; đang tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp 108 doanh nghiệp; 1 doanh nghiệp được phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa (Công ty Cấp Thoát nước tỉnh Lâm Đồng).

- Giải thể 1 DNNN (trực thuộc Tổng công ty Cà phê Việt Nam).

b) Về thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Đến hết ngày 25/3/2017, cả nước đã thực hiện bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại 10 doanh nghiệp với tổng giá trị theo sổ sách là 71,8 tỷ đồng (bằng 12,5% so với cùng kỳ năm 2016), thu về 72,8 tỷ đồng (bằng 3,3% so với cùng kỳ năm 2016). Trong số 10 doanh nghiệp này, có 6 doanh nghiệp phải thoái vốn dưới mệnh giá.

Về việc thoái vốn nhà nước tại 12 doanh nghiệp quy mô lớn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

- Để chuẩn bị cho việc thoái vốn, đến nay, 11/12 doanh nghiệp đã niêm yết, còn Công ty CP Hạ tầng bất động sản Việt Nam (thuộc SCIC) chưa niêm yết.

- Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn đã trình Thủ tướng Chính phủ về việc lựa chọn tư vấn thực hiện thoái vốn, VPCP đang trình Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ xem xét, quyết định. Đối với Tổng công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội, Bộ Công Thương đang chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan xử lý vướng mắc trong thỏa thuận hợp tác với Carlsberg Breweries A/S

- Đối với Công ty cổ phần Sữa Vinamilk: Trong Quý I/2017, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã chủ trì cuộc họp rút kinh nghiệm việc bán cổ phần Công ty Vinamilk năm 2016 và triển khai bán tiếp năm 2017. Hiện nay, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã trình Thủ tướng Chính phủ hai phương án bán tiếp phần vốn nhà nước tại Công ty này.

c) Về thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với DNNN thực hiện cổ phần hóa

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến hết Quý I/2017, có 13 Bộ, ngành, 36 địa phương và 19 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo về kết quả thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với DNNN thực hiện cổ phần hóa. Còn 11 bộ, ngành, 27 địa phương và 65 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chưa gửi báo cáo. Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp, báo cáo Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao Bộ Tài chính tổng hợp đầy đủ danh sách các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán để báo cáo Thủ tướng Chính phủ nhưng đến nay Bộ Tài chính chưa có báo cáo.

4. Kết quả sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

- Chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên: 1 công ty nông nghiệp (Công ty Yên Mỹ thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa);

- Chuyển thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, thực hiện nhiệm vụ công ích: 2 đơn vị thuộc UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Đang xác định giá trị doanh nghiệp: 1 công ty nông nghiệp (Cao su Bình Phước thuộc UBND tỉnh Bình Phước).

- Đã phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới chuyển thành Công ty TNHH hai thành viên: Công ty Lam Sơn thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa.

Đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả công ty nông, lâm nghiệp của 40 địa phương, 1 Bộ, 1 tập đoàn kinh tế và 4 tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Chỉ còn thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Cần Thơ mặc dù đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phương án nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh lại để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Phương án của các Bộ, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chung cho cả giai đoạn 2016 - 2020 mà chưa quy định cụ thể lộ trình sắp xếp theo từng năm cho mỗi doanh nghiệp thuộc diện sắp xếp, do đó chưa có cơ sở cụ thể cho việc kiểm tra, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện.

5. Tình hình thực hiện Nghị quyết 35/ NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

a) Triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ - Trưởng ban tại cuộc họp về chuẩn bị sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết số

35/NQ-CP và tổ chức Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017 (Nghị quyết 35), Ban Chỉ đạo đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) xây dựng chương trình và tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP tại một số địa phương (Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Yên Bái, Hà Giang); tổ chức họp với một số Bộ, ngành và VCCI để kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP (các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài Nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước VN, VCCI). Tại mỗi địa phương, Đoàn công tác đều làm việc riêng với các hiệp hội doanh nghiệp địa phương để nắm tình hình thực tế và nghe doanh nghiệp đánh giá về hiệu quả của việc thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP đối với doanh nghiệp.

Qua kiểm tra, làm việc trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo thấy rằng các địa phương đều tổ chức triển khai đầy đủ, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện Nghị quyết 35. Việc tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp được tổ chức thường xuyên và tích cực hơn đúng theo tinh thần Nghị quyết. Công tác cải cách thủ tục hành chính có tiến bộ (như thủ tục cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, thủ tục nộp thuế...), tiếp tục đẩy mạnh tổ chức xúc tiến đầu tư, đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, công chức và hỗ trợ đào tạo cho doanh nghiệp trên địa bàn. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Công tác tuyên truyền tới doanh nghiệp về Nghị quyết 35/NQ-CP tại một số địa phương còn chưa đầy đủ và sâu sát.

- Các văn bản, kế hoạch triển khai Nghị quyết tuy có đầy đủ nhưng việc triển khai tại các cấp cơ sở và tới doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đạt hiệu quả (các cấp sở, quận, huyện...)

- Khả năng tiếp cận các nguồn lực (vốn, đất đai, tài nguyên, khoáng sản...) của doanh nghiệp rất khó khăn, chưa có đổi mới nhiều. Việc vay vốn đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa là rất khó.

- Quỹ bảo lãnh tín dụng hoạt động không có hiệu quả, số lượng doanh nghiệp được bảo lãnh rất hạn chế do chính sách về bảo lãnh tín dụng không phù hợp với thực tiễn, nhiều địa phương chưa bảo lãnh được doanh nghiệp nào.

- Chưa xây dựng được cơ chế đặc thù cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Công tác quản lý doanh nghiệp sau đăng ký vẫn còn hạn chế. Chưa có nhiều giải pháp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và giúp doanh nghiệp

hoạt động hiệu quả. Chưa xây dựng được phong trào khởi nghiệp, chưa có cơ chế khuyến khích các hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể phát triển thành các doanh nghiệp.

- Các dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho người dân, cho doanh nghiệp còn chưa đáp ứng được mong đợi của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Việc xử lý phản ánh kiến nghị của doanh nghiệp còn nặng về giải thích, ít được giải quyết.

- Công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp vẫn còn bất cập, chông chéo giữa các sở, ngành địa phương và giữa các cơ quan trung ương với địa phương. Doanh nghiệp vẫn còn bị thanh tra, kiểm tra nhiều lần trong năm.

- Về việc không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự ở các địa phương tuy đã có kế hoạch thực hiện nhưng đều chưa được triển khai cụ thể.

- Một số địa phương có kiến nghị tiến độ giải quyết công việc của các bộ, ngành Trung ương còn chậm.

- Thái độ và trình độ của công chức một số nơi chưa tốt.

b) Về tình hình báo cáo sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của các bộ, ngành, địa phương và VCCI:

Theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Trưởng ban, các bộ ngành, địa phương và VCCI xây dựng báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết 35 và một số báo cáo chuyên đề, gửi trước ngày 25/02/2017; Bộ Kế hoạch và đầu tư tổng hợp và xây dựng báo cáo sơ kết chung, gửi trước ngày 10/3/2017. Tình hình thực hiện đến ngày 29/3/2017 như sau:

- 18/20 bộ, ngành đã gửi báo cáo; 2 bộ: Giáo dục và đào tạo, Y tế và VCCI chưa gửi báo cáo.

- 12 bộ, ngành phải gửi báo cáo chuyên đề (các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Lao động-Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Công an Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước VN); trong đó: 8 bộ, ngành đã gửi báo cáo, 3 Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Công an và Thanh tra Chính phủ chưa gửi báo cáo.

- 48/63 địa phương đã gửi báo cáo; 15 địa phương chưa gửi báo cáo (Bắc Kạn, Bình Định, Bình Phước, Hà Nam, Hà Tĩnh, Kiên Giang, Lâm Đồng, Long An, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Trị, Tây Ninh, Thái Bình, Tuyên Quang, Vĩnh Long). Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

c) Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và VCCI xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017, báo cáo Phó Thủ tướng - Trưởng ban và hiện đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

d) Về việc xử lý kiến nghị của doanh nghiệp:

Trong quý I/2017 Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn Phòng Chính phủ đã tiếp nhận 205 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý 180 phản ánh, kiến nghị; các bộ, ngành, địa phương đã trả lời 160/180 phản ánh, kiến nghị. Từ ngày 01/10/2016 đến hết ngày 22/3/2017 tiếp nhận được 436 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp: đã chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền xử lý 355 phản ánh, kiến nghị, 268/355 phản ánh, kiến nghị được các cơ quan trả lời; chuyển các Vụ chuyên môn thuộc Văn phòng Chính phủ 70 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp (đã hoàn thành 50/70 phản ánh, kiến nghị), đang làm thủ tục chuyển các cơ quan chức năng xử lý 11 phản ánh, kiến nghị.

II. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG HẠN CHẾ

1. Đối với sắp xếp, đổi mới DNNN

- Nhiều Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và DNNN chưa tập trung cho công tác sắp xếp, đổi mới DNNN.

- Trong số DNNN thực hiện cổ phần hóa, có nhiều doanh nghiệp tình hình tài chính, công nợ phức tạp, phải xử lý trước khi cổ phần hóa. Một số doanh nghiệp có quy mô vốn chủ sở hữu trên 5.000 tỷ đồng khi cổ phần hóa phải thực hiện kiểm toán giá trị doanh nghiệp bởi Kiểm toán nhà nước để nâng cao tính chặt chẽ nên cần có thêm thời gian để thực hiện kiểm toán. Nhiều đơn vị lúng túng trong việc thực hiện xác định giá trị lợi thế vị trí địa lý vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa do chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Hiện nay nhiều Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục DNNN trực thuộc thực hiện cổ phần hóa theo từng năm; Thủ tướng Chính phủ chưa phê duyệt lộ trình cụ thể doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn và lộ trình sắp xếp theo năm cho từng công ty nông, lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp; do đó, chưa có cơ sở cho việc kiểm tra, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện.

- Còn nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa chủ động, quyết liệt thực hiện kế hoạch sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa DNNN.

- Trước dư luận, báo chí có nhiều ý kiến trái chiều về cổ phần hóa, gây tâm lý e ngại, sợ thất thoát tài sản nhà nước, lợi ích nhóm, không muốn làm hoặc quá thận trọng, đùn đẩy lên cấp trên, không dám nhận trách nhiệm.

- Nghị định thay thế Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần chưa được ban hành. Việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của địa phương quá chậm. Việc phải tính giá trị lợi thế vị trí địa lý đất thuê khi cổ phần hóa DNNN làm việc cổ phần hóa không thể thực hiện được.

- Việc thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp chưa niêm yết không thực hiện được do Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg về bán cổ phần theo lô bị vô hiệu, Nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp trái với Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, chưa được sửa đổi.

- Chưa có hướng dẫn để thực hiện chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên. Xác định giá trị vườn cây khó khăn, mất nhiều thời gian. Phân tách giá trị vườn cây giữa nông lâm trường và người nhận khoán khó vì một số đơn vị khoán trắng.

2. Đối với thực hiện Nghị quyết 35

- Nhận thức của một số cơ quan nhà nước từ Trung ương xuống địa phương về ý nghĩa và tầm quan trọng triển khai Nghị quyết 35 chưa đầy đủ, sâu sắc, dẫn đến việc triển khai Nghị quyết chưa quyết liệt, hiệu quả.

- Thời gian thực hiện Nghị quyết 35 từ khi ban hành (16/5/2016) đến nay mới gần được một năm, chưa đủ để phát huy tác dụng của các giải pháp đã triển khai trong thực tiễn.

- Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành ở cấp trung ương còn chồng chéo, mâu thuẫn, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường... dẫn đến khó khăn trong việc thực thi chính sách tại địa phương, làm kéo dài quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

- Nhiều doanh nghiệp còn chưa chủ động, tích cực trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ cũng như trách nhiệm của mình theo tinh thần Nghị quyết 35; còn một số hiệp hội doanh nghiệp chưa thực hiện tốt vai trò là đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 9 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Đối với sắp xếp, đổi mới DNNN

a) Về hoàn thiện cơ chế, chính sách:

Trong Quý II/2017, các Bộ khẩn trương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để ban hành đầy đủ và đúng tiến độ các cơ chế, chính sách và đề án về sắp xếp, đổi mới và tái cơ cấu DNNN theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó:

- Trước ngày 30/4/2017, các Bộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để hoàn thành việc ban hành các cơ chế, chính sách nằm trong kế hoạch phải trình trong Quý I/2017 (nêu tại mục 1 phần I trên đây).

- Trong quý II năm 2017:

+ Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về bán toàn bộ tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành hệ thống đánh giá hiệu hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích của doanh nghiệp;

+ Các Bộ, ngành liên quan trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhà nước cho phù hợp với các luật mới được ban hành (Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp) và yêu cầu thực tiễn đề ra.

b) Về tổ chức thực hiện:

- Bộ Tài chính: Trong tháng 4/2017, báo cáo Thủ tướng Chính phủ danh sách các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán đến thời điểm 31/3/2017; trong đó tách riêng số doanh nghiệp đủ điều kiện nhưng chưa đăng ký giao dịch, niêm yết.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Trong tháng 5/2017, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020.

- Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước:

+ Quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ; xác định sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là một trong những nhiệm vụ công

tác trọng tâm của năm 2017; có kế hoạch, giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả.

+ Trong tháng 4/2017, trình Thủ tướng Chính phủ danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa theo từng năm (giai đoạn 2017-2020), trong đó có lộ trình xác định giá trị doanh nghiệp cho từng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa DNNN, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng tháng, báo cáo Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tiến độ thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ Kiện toàn bộ máy quản lý, đặc biệt là bộ máy quản lý, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thua lỗ, có dự án đầu tư không hiệu quả.

+ Xác định trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Bộ trưởng các Bộ quản lý ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế chịu trách nhiệm hành chính trước Thủ tướng Chính phủ; xử lý nghiêm ngặt doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp không nghiêm túc thực hiện, hoặc thực hiện không có kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp; trường hợp thực hiện không đúng quy định, sai mục đích, kém hiệu quả, gây thất thoát, thua lỗ vốn và tài sản của nhà nước thì phải bồi thường và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

+ Chủ động công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao tính công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao giữa các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu DNNN.

- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng

dẫn, tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt là việc cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với doanh nghiệp quy mô lớn.

- Giao ban tái cơ cấu DNNN theo quý. Báo cáo Chính phủ về tình hình tái cơ cấu DNNN (hàng quý). Báo cáo Thủ tướng, Phó Thủ tướng - Trưởng ban tình hình tái cơ cấu DNNN (hàng tháng).

2. Đối với thực hiện Nghị quyết 35

- Triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp năm 2017 trong tháng 4/2017 và ban hành Chỉ thị của Thủ tướng ngay sau Hội nghị.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP tại các Bộ, ngành, địa phương; tích cực trao đổi, làm việc trực tiếp với các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp để nắm tình hình thực tế.

- Định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP để kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, các PCN, các trợ lý của TTg CP, các Vụ: TKBT, KTTH, CN, NN, KGVX, ĐMDN;
- TTrực Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Lưu: VT, ĐMDN (3). 10

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Phó Chủ nhiệm VPCP
Lê Mạnh Hà

Phụ lục

TÌNH HÌNH BÁO CÁO SƠ LƯỢC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-
CP CỦA CÁC TỔ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ VCCI

(Ban hành kèm theo văn bản số 185 /ĐMMDN ngày 31 tháng 3 năm 2017)

STT	Các cơ quan	Đã gửi báo cáo	Đã gửi báo cáo chuyên đề
1	Bộ Quốc phòng	x	
2	Bộ Công an	x	Chưa có báo cáo
3	Bộ Ngoại giao	x	
4	Bộ Tư pháp	x	x
5	Bộ Tài chính	x	x
6	Bộ Công Thương	x	x
7	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x
8	Bộ Giao thông vận tải	x	x
9	Bộ Xây dựng	x	x
10	Bộ Thông tin và Truyền thông	x	
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chưa gửi báo cáo	Chưa gửi báo cáo
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x	Chưa gửi báo cáo
13	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	x
14	Bộ Nội vụ	x	
15	Bộ Y tế	Chưa gửi báo cáo	
16	Bộ Khoa học và Công nghệ	x	
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x	
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường	x	
19	Thanh tra Chính phủ	x	Chưa gửi báo cáo
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	x	x
21	VCCI	Chưa gửi báo cáo	
Tổng cộng số báo cáo đã nhận được		18	08

STT	Tỉnh, thành phố	Đã gửi báo cáo
1	An Giang	X
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	X
3	Bạc Liêu	X
4	Bắc Kạn	Chưa gửi báo cáo
5	Bắc Giang	X
6	Bắc Ninh	X
7	Bến Tre	X
8	Bình Dương	X
9	Bình Định	Chưa gửi báo cáo
10	Bình Phước	Chưa gửi báo cáo
11	Bình Thuận	X
12	Cà Mau	X
13	Cao Bằng	X
14	Cần Thơ	X
15	Đà Nẵng	X
16	Đắk Lắk	X
17	Đắk Nông	X
18	Đồng Nai	X
19	Đồng Tháp	X
20	Điện Biên	X
21	Gia Lai	X
22	Hà Giang	X
23	Hà Nam	Chưa gửi báo cáo
24	Hà Nội	X
25	Hà Tĩnh	Chưa gửi báo cáo
26	Hải Dương	X
27	Hải Phòng	X
28	Hòa Bình	X
29	Hậu Giang	X
30	Hưng Yên	X
31	TP Hồ Chí Minh	X
32	Khánh Hòa	X
33	Kiên Giang	Chưa gửi báo cáo
34	Kon Tum	X
35	Lai Châu	X

36	Lào Cai	x
37	Lạng Sơn	x
38	Lâm Đồng	Chưa gửi báo cáo
39	Long An	Chưa gửi báo cáo
40	Nam Định	x
41	Nghệ An	x
42	Ninh Bình	x
43	Ninh Thuận	x
44	Phú Thọ	Chưa gửi báo cáo
45	Phú Yên	x
46	Quảng Bình	Chưa gửi báo cáo
47	Quảng Nam	x
48	Quảng Ngãi	x
49	Quảng Ninh	x
50	Quảng Trị	Chưa gửi báo cáo
51	Sóc Trăng	x
52	Sơn La	x
53	Tây Ninh	Chưa gửi báo cáo
54	Thái Bình	Chưa gửi báo cáo
55	Thái Nguyên	x
56	Thanh Hóa	x
57	Thừa Thiên - Huế	x
58	Tiền Giang	x
59	Trà Vinh	x
60	Tuyên Quang	Chưa gửi báo cáo
61	Vĩnh Long	Chưa gửi báo cáo
62	Vĩnh Phúc	x
63	Yên Bái	x
Tổng cộng		48